

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 13 tháng 02 năm 2020 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 376/2019/TLST-DS ngày 09/10/2019 về việc “Tranh chấp Hợp đồng đặt cọc”.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện, nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

1. Nguyên đơn: Bà Phạm Thị M, sinh năm: 1992; Địa chỉ: số 157/2 Tôn T, Phường A, Quận T, Thành phố H.

2. Bị đơn: Bà Huỳnh Thị B, sinh năm 1967; Địa chỉ: số 20/11 C, khu phố B, phường P, Quận B, Thành phố H.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Bà Phạm Thị M và bà Huỳnh Thị B thỏa thuận chấm dứt việc mua bán căn nhà số 20/11 Chuyên dùng 9, khu phố 3, phường Phú Mỹ, Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh theo Hợp đồng đặt cọc ngày 27/4/2019.

Bà Huỳnh Thị B sẽ trả số tiền 810.000.000 đồng (tám trăm mười triệu đồng) cho bà Phạm Thị M trong thời gian 10 (mười) ngày, hạn cuối là ngày 23/02/2020 bà Hoa sẽ trả số tiền 810.000.000 đồng (tám trăm mười triệu đồng) cho bà Phạm Thị M.

Trường hợp bà Huỳnh Thị B vi phạm việc thanh toán số tiền trên thì phải trả lãi trên số tiền còn thiếu kể từ ngày 24/02/2020 theo mức lãi suất thỏa thuận là 9%/năm cho đến khi trả hết số tiền trên.

Về án phí dân sự sơ thẩm là 18.150.000 đồng (mười tám triệu một trăm năm mươi ngàn đồng): bà Huỳnh Thị B chịu.

Hoàn trả lại cho bà Phạm Thị M số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 19.800.000 đồng (mười chín triệu tám trăm ngàn đồng) theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số AA/2018/0031738 ngày 09/10/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự Quận B.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự năm 2008 (được sửa đổi, bổ sung năm 2014) thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự năm 2008 (được sửa đổi, bổ sung năm 2014); thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự năm 2008 (được sửa đổi, bổ sung năm 2014).

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân Thành phố H;
- Viện kiểm sát nhân dân Quận B, Tp.H;
- Chi cục Thi hành án dân sự Quận B, Tp.H;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN
(đã ký)

Nguyễn Bùi Tường Vân